|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn :  Ngày dạy: | Kí duyệt của BGH:  Ngày 04 tháng 9 năm 2024 |

**CHỦ ĐỀ MỞ ĐẦU**

**BÀI 1: GIỚI THIỆU VỀ KHOA HỌC TỰ NHIÊN**

Thời gian thực hiện: 1 tiết **(Tiết 1)**

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức:**

-Nêu được khái niệm khoa học tự nhiên.

-Trình bày được vai trò của khoa học tự nhiên trong cuộc sống

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực khoa học tự nhiên**

**-** Nhận biết được sự vật và hiện tượng của khoa học tự nhiên

- Kể tên được một số ví dụ về sự vật và hiện tượng của khoa học tự nhiên

- Phân biệt được các vật, sự vật, hiện tượng ,quy luật tự nhiên dựa trên môn Khoa học đã học ở Tiểu học

- Nêu đượcvai trò của khoa học tự nhiên thông qua các ví dụ cụ thể

**2.2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học

- Năng lực giao tiếp và hợp tác

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm tìm hiểu khoa học tự nhiên và vai trò của khoa học tự nhiên

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ cá nhân

- Trung thực, cẩn thận trong ghi chép, báo cáo kết quả thảo luận

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

- SGK Khoa học tự nhiên 6.

- Hình ảnh về hoạt động của con người trong cuộc sống (Từ hình 1.1 đến 1.6 – SGK) và một số hình ảnh tham khảo khác ( nếu có)

- Hình ảnh thể hiện vai trò của khoa học tự nhiên (Từ hình 1.7 đến 1.10 – SGK)

- Phiếu học tập, bảng phụ.

- Máy chiếu, các slide bài học ( nếu dạy PP)

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết về các hoạt động trong đời sống con người và bước đầu hình dung về KHTN.

**b. Tổ chức thực hiện:**

*B1. Chuyển giao nhiệm vụ:*

+ HS thực hiện cá nhân trả lời câu hỏi trong 3 phút: Nêu ước mơ của em về công việc sau này khi em trưởng thành. Hãy kể tên một vài hoạt động trong lĩnh vực mà em lựa chọn?

*B2. Thực hiện nhiệm vụ học tập:*

- GV quan sát; HS hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi trong 3 phút .

- GV gợi ý: Lĩnh vực y học, công nghệ sinh học, nông nghiệp,..

*B3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:*

- GV gọi một số học sinh trình bày tại chỗ câu trả lời . GV ghi lên bảng các đáp án khác nhau; GV chỉ định ngẫu nhiên HS khác bổ sung.

- HS thảo luận, so sánh để bước đầu hình dung về các lĩnh vực trong đời sống con người.

*B4. GV kết luận, nhận định:*

- GV: Nhận xét, khen ngợi, chuẩn hóa kiến thức.

- GV giới thiệu: KHTN nghiên cứu về những gì và đóng vai trò như thế nào trong cuộc sống?

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1:Tìm hiểu về khái niệm Khoa học tự nhiên**

**a. Mục tiêu:**

- Nêu được khái niệm khoa học tự nhiên

- Phân loại được hoạt động nghiên cứu khoa học khác với các hoạt động khác dựa vào dấu hiệu tìm tòi, khám phá.

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| *B1. Chuyển giao nhiệm vụ:*  - GV phát phiếu học tập số 1  - GV Yêu cầu HS thảo luận nhóm trả lời phiếu học tập 1 trong thời gian 7 phút.  *B2. Thực hiện nhiệm vụ học tập:*  - HS quan sát H.1.1 đến H.1.6 SGK và hoạt động nhóm hoàn thành PHT số 1 và trả lời các câu hỏi  **Câu 1:** Trong các hoạt động ở bảng 1 hoạt động nào là hoạt động nghiên cứu khoa học và hoạt động nào có ứng dụng của khoa học tự nhiên trong cuộc sống?  **Câu 2:** Hoạt động nghiên cứu khoa học là gì? Những người hoạt động nghiên cứu khoa học gọi là gì?  **Câu 3:** Mục đích của các hoạt động nghiên cứu khoa học tự nhiên là gì?  A. Nhằm phát hiện ra bản chất quy luật của sự vật, hiện tượng trong thế giới tự nhiên  B. Sáng tạo ra phương pháp, phương tiện mới để làm thay đổi sự vật, hiện tượng phục vụ cho mục đích của con người.  C. Thay đổi quy luật thế giới tự nhiên, bắt tự nhiên thuận theo ý muốn con người.  D. Cả hai phương án A và B đều đúng.  **Câu 4:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành Khái niệm sau :  Khoa học tự nhiên là ngành khoa học nghiên cứu về sự vật , ……………, quy luật ………………. và những ảnh hưởng của chúng đến …………….. con người và …………………  *B3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:*  - GV gọi đại diện 1 nhóm trình bày câu 1; GV chỉ định ngẫu nhiên HS khác bổ sung.  **Câu 1:** Các hoạt động nghiên cứu khoa học tự nhiên  + Hình 1.2 : Lấy mẫu nước nghiên cứu  + Hình 1.6: Làm thí nghiệm  - Những ứng dụng của khoa học tự nhiên trong cuộc sống  + Máy gặt  + Nước rửa bát, đĩa  + Loa điện  - GV gọi đại diện nhóm khác trả lời câu hỏi 2 và gọi đại diện nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Câu 2:** Hoạt động nghiên cứu khoa học: là hoạt động của con người chủ động tìm tòi, khám phá ra tri thức khoa học;Những người hoạt động nghiên cứu khoa học gọi là nhà khoa học.  - GV gọi đại diện nhóm khác trả lời câu hỏi 3,4 và gọi đại diện nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Câu 3:** Mục đích của hoạt động nghiên cứu khoa học tự nhiên nhằm phát hiện ra bản chất quy luật của sự vật, hiện tượng trong thế giới tự nhiên, hoặc sáng tạo ra phương pháp, phương tiện mới để làm thay đổi sự vật, hiện tượng phục vụ cho mục đích của con người.  **Câu 4:** Khái niệm: Khoa học tự nhiên là ngành khoa học nghiên cứu về các sự vật, hiện tượng, quy luận tự nhiên và những ảnh hưởng của chúng đến cuộc sốngcon người và môi trường  - HS thảo luận, so sánh để bước đầu hiểu được về KHTN.  *B4. GV kết luận, nhận định:*  - GV: Nhận xét, khen ngợi, chuẩn hóa kiến thức.  Thông qua nội dung thảo luận ở trên, GV hướng dẫn HS rút ra kiến thức trọng tâm theo gợi ý SGK. | **Khoa học tự nhiên** là ngành khoa học nghiên cứu về các sự vật, hiện tượng, quy luật tự nhiên, những ảnh hưởng của chúng đến cuộc sống của con người và môi trường. |

**Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về vai trò của khoa học tự nhiên**

**a. Mục tiêu:**Trình bày được vai trò của khoa học tự nhiên trong cuộc sống

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| *B1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập:*  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm hoàn thành câu hỏi 1,2 theo 2 bảng gợi ý  (Lưu ý : Có ít nhất một hoạt động thể hiện vai trò khác của KHTN so với các hoạt động đã cho trong SGK)  THẢO LUẬN NHÓM (5phút)  **Câu 1.** Hãy cho biết vai trò của khoa học tự nhiên được thể hiện trong các hình từ 1.7 đến 1.10 theo gợi ý của Bảng 1?  **BẢNG 1**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động** | **Vai trò của KHTN** | | H.1.7.Trồng dưa lưới |  | | H.1.8.Sản xuất dược phẩm |  | | H.1.9.Thạch nhũ tạo ra từ hang động |  | | H.1.10.Sử dụng năng lượng gió để sản xuất điện |  |   **Câu 2.** Hãy kể tên một số hoạt động trong thực tế có đóng góp vai trò của khoa học tự nhiên? Nêu vai trò của khoa học tự nhiên trong các hoạt động đó theo gợi ý bảng 2?  **BẢNG 2**   |  |  | | --- | --- | | **Hoạt động** | **Vai trò của KHTN** | |  |  | |  |  |   *B2. Thực hiện nhiệm vụ học tập:*  GV quan sát, HS quan sát h.1.7 đến H.1.10 và thảo luận nhóm hoàn thành 2 câu hỏi trên phần nội dung.  *B3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận:*  **-** HS Báo cáo, thảo luận: GV gọi ngẫu nhiên 1 nhóm trình bày kết quả, các nhóm còn lại theo dõi và nhận xét bổ sung (nếu có).  *B4. GV kết luận, nhận định:*(Theo kết quả bảng 1,2) | Khoa học tự nhiên có vai trò quan trọng trong:  - Hoạt động nghiên cứu khoa học  - Nâng cao nhân thức của con người về thế giới tự nhiên.  - Ứng dụng công nghệ vào cuộc sống, sản xuất, kinh doanh.  - Chăm sóc sức khỏe con người.  - Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. |

**Câu 1:** **Bảng 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Vai trò của khoa học tự nhiên** |
| H.1.7.Trồng dưa lưới | - Ứng dụng công nghệ vào cuộc sống |
| H.1.8.Sản xuất dược phẩm | - Sản xuất, kinh doanh |
| H.1.9.Sử dụng năng lượng gió để sản xuất điện | - Ứng dụng công nghệ vào cuộc sống; sản xuất, kinh doanh |
| H.1.10.Thạch nhũ tạo ra từ hang động | - Nâng cao nhận thức của con người về thế giới tự nhiên |

**Câu 2. BẢNG 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động thực tế** | **Vai trò của khoa học tự nhiên** |
|  |  |
|  |  |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Hệ thống được một số kiến thức đã học.

**b. Tổ chức thực hiện:**

*B1. Giao nhiệm vụ học tập:*GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân câu hỏi và tóm tắt nội dung bài học dưới dạng sơ đồ tư duy vào vở ghi.

**Câu 1.** Trong các hoạt động dưới đây, đâu là hoạt động nghiên cứu khoa học tự nhiên? Vì sao?



Sản phẩm: Câu 1: Các hoạt động nghiên cứu khoa học tự nhiên :

a, Tìm hiểu vi khuẩn bằng kính hiển vi

b, Tìm hiểu vũ trụ

c, Tìm kiếm và thăm dò dầu khí ở vùng biển Việt Nam

g, Lai tạo giống cây trồng mới

**Câu 2.**Tóm tắt nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy.

*B2. Thực hiện nhiệm vụ:* HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.

*B3. Báo cáo :*GV gọi ngẫu nhiên 3HS lần lượt trình bày ý kiến cá nhân.

*B4. Kết luận:*GV nhấn mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trên bảng.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu KHTN trongcuộcsống

**b. Tổ chức thực hiện:**

*B1. Chuyển giao nhiệm vụ:*GVgiao cho HS nhiệm vụ

****Hệ thống tưới rau tự động được bà con nông dân lắp đặt để tưới tiêu quy mô lớn .***Hãy cho biết vai trò của khoa học tự nhiên trong hoạt động đó ?***

- Ứng dụng khoa học công nghệ vào tưới tiêu

- Bảo vệ môi trường nước và phát triển bền vững chuyên canh sản xuất rau theo quy mô lớn

- Chăm sóc sức khoẻ con người với sản phẩm nông nghiệp sạch , an toàn

- Thay đổi nhận thức tự nhiên về quy trình tưới tiêu và sản xuất rau so với cách sản xuất rau truyền thống

*B2. HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.*

*B3. Báo cáo, thảo luận và kết luận:*GV yêu cầu HS nộp bài làm vào thời điểm thích hợp ở buổi học tới.

*B4. Kết luận:*

- GV nhận xét vào phiếu nộp, trả lại cho HS và có thể cho điểm đánh giá quá trình.

- GV chốt câu trả lời, nhận xét và cho điểm.